

Số: 61/2019/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 30 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Kim A - Sinh năm 1992

ĐKNKTT: Thôn Y, xã L, huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng N.

- **Bị đơn:** Anh Đỗ Hoàng N - sinh năm 1985

ĐKNKTT: Tổ 8, khu 3B, phường H, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng N.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kim A và anh Đỗ Hoàng N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Kim A và Anh Đỗ Hoàng N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* A chị có 01 con chung là Đỗ Ngọc H– sinh ngày 24/11/2011;

Giao con chung cho Anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con thành niên (Tròn mười tám tuổi). Chị Kim A không phải cấp dưỡng nuôi con cùng Anh N, nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Kim A và Anh N không có tài sản chung, A chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí*: Chị Phạm Thị Kim A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000528 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Chị Kim A được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng N;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND xã Lê Lợi, huyện H, tỉnh Quảng N;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Định